

**3. Hệ thống trường ĐHCĐ ở mỗi nước một khác, theo mô hình riêng.** Có thể thấy đặc thù của hệ thống trường ĐHCĐ của một số nước tiêu biểu qua bảng tổng hợp sau:

hình đại học ngắn hạn ở nhiều nước có trình độ phát triển khác nhau tiếp tục được khẳng định và phát huy.

**II. PHÁT TRIỂN HỆ THỐNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC CỘNG ĐỒNG Ở VIỆT NAM NHƯ THẾ NÀO?**

Quốc gia	Tên gọi của ĐHCĐ	Thời gian đào tạo	Mục tiêu đào tạo	Số trường ĐHCĐ
Hoa Kỳ	Two years colleges: - Junior college - Community college - Technical college - Technical institute	2 năm	Phục vụ nhu cầu nhân lực và dân trí của địa phương, cộng đồng	1.727
Canada	- Community College - Institute of Technology - City college	2 năm	Đáp ứng được các chính sách phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, vùng, bang và quốc gia.	140 trường và 700 khu trường sở đào tạo theo hướng ĐHCĐ
Pháp	IUT - Institut Universitaire de Technologie	2 năm	Đào tạo nhân lực công nghệ đáp ứng nhu cầu của cộng đồng và phát triển vì tính hiệu quả phục vụ cộng đồng	
Đài Loan	Xã khu học viện	2 năm	1. GD kĩ thuật - hướng nghiệp, nâng cao dân trí 2. Đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế của đất nước	
Hàn Quốc	Chonmun Taehak	2 năm	Mục tiêu cơ bản: Đào tạo nghề trên nền tảng hỗ trợ việc học mở rộng suốt đời, đáp ứng nhu cầu không ngừng nâng lên của xã hội thông tin, trong kĩ nguyên thông tin và tri thức.	117
Nhật Bản	Đại học Đoàn ki ( Tanki Daigaku)	2 năm	Đào tạo kĩ thuật viên có kĩ năng công nghệ cao	511

**4. Từ hệ thống trường ĐHCĐ của một số nước, có thể đi đến một số ghi nhận sau đây:**

(1). Sau Chiến tranh thế giới lần thứ II, nhiều quốc gia độc lập ra đời, yêu cầu tái thiết đất nước theo hướng công nghiệp và hiện đại đòi hỏi phải có được lực lượng lao động qua đào tạo. Điều này dẫn tới tìm kiếm, vận dụng loại hình đào tạo nhanh chóng, thiết thực và kịp thời.

(2). Trước những biến động trên các lĩnh vực của đời sống xã hội, những tác động mạnh mẽ của cách mạng khoa học - công nghệ; hệ thống GD - ĐT của nhiều quốc gia bộc lộ những thách thức, sự lạc hậu và bất cập trong việc đào tạo nguồn nhân lực cho chương trình mục tiêu đất nước. Sự ra đời các loại hình đại học ngắn hạn đã góp phần đổi mới sự nghiệp GD đại học một cách có hiệu quả.

(3). Cuối thế kỉ XX, triết lí GD thế giới là "học tập suốt đời" với bốn trụ cột "học để biết, học để làm, học để làm người và học để chung sống". Theo ý nghĩa đó, GD đại học hiện nay trở thành đại chúng hóa, dân chủ hóa, cho nên mô hình đào tạo phải thiết thực, mở rộng cơ hội được học tập cho mọi người, phải hướng tới phục vụ cộng đồng, vì sự phát triển bền vững của cộng đồng. Thực tiễn non nửa cuối thế kỉ XX đến nay, với bản chất loại hình trường do cộng đồng, của cộng đồng và vì cộng đồng; vị trí và vai trò mô

**1. Vấn đề nhận thức về vai trò và vị trí của trường ĐHCĐ trong hệ thống GD quốc dân**

Căn cứ chức năng, mục tiêu đào tạo của loại hình trường ĐHCĐ trình bày trên đây, chúng tôi có thể khái quát hóa vai trò cơ bản của loại hình trường này thành một số điểm như sau:

- Trường ĐH, CĐ cộng đồng là một hình thức GD đáp ứng kịp thời, thiết thực nhu cầu học tập, nâng cao hiểu biết khoa học kĩ thuật, tay nghề của mọi người dân trong cộng đồng;

- Trường ĐH, CĐ cộng đồng có vai trò đào tạo nhân lực theo đơn đặt hàng của đơn vị sản xuất, kinh doanh; Với chương trình đa dạng hết sức mềm dẻo, nội dung đào tạo uyển chuyển, kiến thức luôn được cập nhật, đáp ứng những nhu cầu đào tạo đặc thù của mỗi địa phương;

- Trường ĐH, CĐ cộng đồng có vai trò đào tạo chuyên viên, kĩ sư thực hành, trong khi những trường đại học 4 năm hoặc cao hơn đặt nặng vấn đề lí thuyết thì ĐH, CĐ cộng đồng hướng vào thực hành để làm cách nào tăng hiệu năng khi tham gia lao động sản xuất.

- Đối tượng phục vụ của ĐH, CĐ cộng đồng là những công dân không phân biệt độ tuổi, thành phần xuất thân:

(1) SV theo học những chương trình đào tạo



ngắn hạn 2 năm;

(1) Những người đang tìm việc làm, theo học để trang bị thêm khả năng hay bổ sung kiến thức mới;

(2) Những người đang có việc làm nhưng mong muốn nâng cao năng suất, hiệu quả công việc để có thu nhập cao hơn;

(3) Những người muốn đổi ngành nghề cho phù hợp khả năng hoặc hoàn cảnh;

(4) Những SV nhằm vào đại học 4 năm hoặc cao hơn nhưng eo hẹp tài chính, do đó họ theo học 2 năm đầu đại học cộng đồng để sau này chuyển vào đại học cao hơn

**2. Khả năng phát triển hệ thống trường ĐHCĐ ở nước ta**

Đến năm học 2003-2004, cả nước đã có 9 trường CĐĐ tại các tỉnh, thành phố, riêng ở đồng bằng sông Cửu Long có 5 trường CĐĐ ở Tiền Giang, Đồng Tháp, Vĩnh Long, Trà Vinh và Kiên Giang, đóng góp tích cực vào việc đào tạo nguồn nhân lực với hình thức khá phong phú, đa dạng và sát hợp nhu cầu chuyển dịch cơ cấu nền kinh tế của địa phương, vùng miền.

Bản chất trường CĐĐ ở nước ta hiện nay, có thể tóm tắt như sau:

Tiêu chí	Nội dung
1. Mục tiêu đào tạo	Hướng đến đào tạo nguồn nhân lực cho địa phương
2. Loại hình đào tạo	Đa chức năng, đa cấp, đa hệ, đa ngành
3. Thời lượng	Ngắn hạn (1 tuần), dài hạn (từ 2-3 năm)
4. Địa bàn (phạm vi) cung cấp nguồn nhân lực	- Một tỉnh, thành phố - Liên tỉnh (tiểu vùng)
5. Lĩnh vực	Mọi lĩnh vực, ngành nghề thiết thực phục vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội địa phương
6. Hướng đào tạo	- Chú trọng thực hành nghề nghiệp - Đào tạo Kỹ sư thực hành - Chương trình giàu tính phát triển
7. Ngân sách	Phần lớn của địa phương.

Từ kinh nghiệm của các nước có loại hình trường ĐHCĐ, và điều kiện thực tiễn môi trường kinh tế - văn hóa - xã hội nước ta, việc vận dụng loại hình GD cộng đồng nói chung, trường ĐH, CĐĐ nói riêng hoàn toàn khả thi và hiệu quả cao. Tuy nhiên, cần đảm bảo một số nguyên tắc sau đây:

(1) Phát triển loại hình trường này ở các địa phương khi đủ các điều kiện; Dự báo đúng nhu cầu lao động phục vụ chuyển dịch cơ cấu nền kinh tế theo hướng công nghiệp hóa; trước mắt đảm bảo đủ lực lượng giảng viên lý thuyết, thực hành cơ hữu; đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị kỹ thuật đủ phục vụ học tập (rất tốn kém) từ ngân sách địa phương.

(2) Loại hình, thời gian đào tạo: Đa chức năng, đa cấp, đa hệ, đa ngành; ngắn hạn (1 tuần) đến dài hạn (từ 2-3 năm); đặc biệt chú trọng xây dựng được mô hình liên thông (trong nội bộ nhà trường, các trung tâm dạy nghề, trường dạy nghề trong tỉnh và các trường đại học trong khu vực), tiến tới giảng dạy phân đại cương

cho một số trường đại học trong khu vực.

(3) Lĩnh vực đào tạo: Phương châm "đào tạo những gì xã hội cần", như vậy trường CĐĐ đào tạo theo hướng "mở": đào tạo mọi lĩnh vực, ngành nghề thiết thực phục vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội địa phương và hướng xuất khẩu lao động trong nước, ra nước ngoài.

Hiện nay xuất hiện hiện tượng mỗi tỉnh, thành phố có xu hướng mở trường CĐĐ. Đây là tín hiệu đáng quan tâm vì loại hình CĐĐ được xã hội ghi nhận như hướng đi mới trong GD đào tạo nhân lực. Nhưng theo chúng tôi, cần mở trường CĐĐ trên cơ sở đảm bảo những nguyên tắc trên đây (mặc dù chưa đầy đủ), cho nên những nơi có điều kiện, xây dựng trường CĐĐ là đáng trân trọng, song cũng không nhất thiết mỗi tỉnh thành có một trường, nên chăng từng tiểu vùng kinh tế liên kết mở một trường, như vậy sự đầu tư các nguồn lực cho nhà trường sẽ tốt hơn, hiệu quả hơn và trường phát triển bền vững.

**Kết luận**

Trước những yêu cầu mới của thời đại, GD đại học truyền thống tỏ rõ có những hạn chế; tìm kiếm mô hình GD đại chúng hóa trình độ sau trung học là yêu cầu khách quan, phù hợp với xu hướng chung của GD thế giới và cũng phù hợp với mục tiêu đổi mới GD đại học nước ta là: Làm cho hệ thống đại học thích ứng và đáp ứng yêu cầu nền kinh tế hàng hóa nhiều thành phần; đáp ứng nhu cầu tăng nhanh số lượng, bảo đảm chất lượng đào tạo nhằm thỏa mãn thị trường sức lao động; thực hiện từng bước yêu cầu về công bằng xã hội, tạo thêm cơ hội học đại học cho người nghèo, các đối tượng chính sách và người ở

vùng khó khăn.

**TÀI LIỆU THAM KHẢO**

- Chiến lược phát triển Giáo dục 2001-2010. NXB Giáo dục 2002
- GD thế giới đi vào thế kỷ XXI, NXB CTQG, Hà Nội, 2002.
- Đại học Quốc gia Hà Nội, Khoa Sư phạm: GD học Đại học, Hà Nội, 2004.
- Báo GD &ĐT CN số 41,42,43,44,47 và 48.
- Nguyễn Văn Thủy, Trần Ngọc Lợi: Khái lược Đại học cộng đồng Hoa Kỳ, VG xuất bản, 1998.
- GS.TSKH Thái Duy Tuyên: Tập bài giảng: Tìm hiểu tư tưởng triết học của Chủ tịch Hồ Chí Minh về GD-ĐT

**SUMMARY**

The process of coming into being and development of the system of community college in the world and development capacity of the community college in our country on the basis of analysis of other countries' experiences and conditions of Vietnam.